

LỢI THẾ CẠNH TRANH QUỐC GIA

Tập sách này thuộc "Tủ sách Doanh trí"
*(Tủ sách do PACE tuyển chọn và giới thiệu.
Vui lòng xem chi tiết trên website SachHay.com)*

PACE
Institute of Directors

LỢI THẾ CẠNH TRANH QUỐC GIA
The Competitive Advantage Of Nations

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh:
The Competitive Advantage Of Nations, Michael E. Porter.

Copyright © 1990 by Michael E. Porter.
Introduction copyright © 1998 by Michael E. Porter.
All rights reserved.

Bản tiếng Việt được xuất bản theo sự nhượng quyền của Free Press
- Bộ phận thuộc Simon & Schuster, Inc.

Bản quyền bản tiếng Việt © DT BOOKS,
Công ty TNHH Sách Dân Trí, 2008.

MICHAEL E. PORTER

**LỢI THẾ CẠNH TRANH
QUỐC GIA**

Người dịch:
**Nguyễn Ngọc Toàn
Lương Ngọc Hà
Nguyễn Quế Nga
Lê Thanh Hải**

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - DT BOOKS

Cùng tác giả

Chiến lược Cạnh tranh (Competitive Strategy):

*Những kỹ thuật phân tích ngành công nghiệp
và đối thủ cạnh tranh*

Lợi thế Cạnh tranh (Competitive Advantage):

Tạo lập và duy trì thành tích vượt trội trong kinh doanh

**Các tình huống trong chiến lược cạnh tranh
(Cases in Competitive Strategy)**

**Cạnh tranh trong nền kinh tế mở:
(Competition in the Open Economy)**

(viết chung với R.E. Caves và A. M. Spence)

**Lựa chọn nhãn hiệu, chiến lược
và sức mạnh thị trường song phương
(Interbrand Choice, Strategy and Bilateral Market Power)**

Tặng Deborah

Mục Lục

Lời giới thiệu	11
Lời nói đầu	25
Lời người dịch	37
1. Sự cần thiết có một mô hình mới	41
Những giải thích mâu thuẫn	44
Hỏi đúng câu hỏi	48
Những lý giải cổ điển về thành công công nghiệp	57
Sự cần thiết có một mô hình mới	59
Hướng tới một lý thuyết mới về lợi thế cạnh tranh quốc gia	70
Nghiên cứu của chúng tôi	74
Khái niệm rộng hơn về lợi thế cạnh tranh	85
Phần I: CƠ SỞ LÝ THUYẾT	
2. Lợi thế cạnh tranh của các doanh nghiệp trong những ngành công nghiệp toàn cầu	91
Chiến lược cạnh tranh	92
Cạnh tranh quốc tế	120
Vai trò của bối cảnh quốc gia đối với thành công trong cạnh tranh	141
3. Những nhân tố quyết định lợi thế cạnh tranh quốc gia	143
Những nhân tố quyết định lợi thế quốc gia	146
Các điều kiện về yếu tố sản xuất	150
Các điều kiện cầu	169
Các ngành công nghiệp phụ trợ và liên quan	189
Chiến lược công ty, cấu trúc và cạnh tranh nội địa	199
Vai trò của sự kiện lịch sử	224
Vai trò của chính phủ	227
Tổng quan về những nhân tố quyết định	230

4. Sự vận động tương tác của lợi thế quốc gia	233
Mối quan hệ giữa các nhân tố quyết định	234
Hệ thống các nhân tố quyết định	251
Quá trình tổ hợp các ngành công nghiệp cạnh tranh	256
Vai trò của sự tập trung về địa lý	265
Nguồn gốc và sự vận động của một ngành công nghiệp có tính cạnh tranh	271
Sự đánh mất lợi thế quốc gia	280
Toàn cảnh về hình thái	290

Phần II: CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP

5. Bốn nghiên cứu về lợi thế cạnh tranh quốc gia	297
Ngành công nghiệp in của Đức	298
Ngành công nghiệp thiết bị kiểm tra bệnh nhân của Mỹ	319
Ngành công nghiệp gạch lát bằng gốm của Ý	340
Ngành chế tạo robot của Nhật Bản	361
6. Lợi thế cạnh tranh quốc gia trong các ngành dịch vụ	381
Vai trò ngày càng tăng của dịch vụ trong các nền kinh tế	383
Cạnh tranh quốc tế trong các ngành dịch vụ	394
Mối quan hệ giữa dịch vụ và sản xuất	400
Lợi thế cạnh tranh quốc gia trong các dịch vụ	403
Nghiên cứu tình huống về sự phát triển các ngành dịch vụ có khả năng cạnh tranh	422

Phần III: CÁC QUỐC GIA

7. Các hình mẫu lợi thế cạnh tranh quốc gia:	
Những người chiến thắng trong thời kì đầu hậu chiến	435
Sự thống trị thời kì đầu hậu chiến của Mỹ	444
Sự ổn định của Thụy Sĩ	474
Những lựa chọn của Thụy Điển	504
Khôi phục tính năng động của Đức	536
8. Những quốc gia nổi lên trong những năm 1970 và 1980	573
Sự vươn lên của Nhật Bản	574
Sự vùng lên của Ý	625
Sự nổi lên của Hàn Quốc	667
9. Sự chuyển dịch lợi thế quốc gia	699
Sự xuống dốc của nước Anh	700
Những mâu thuẫn ở Mỹ	731
Tổng quan sự phát triển sau chiến tranh	765

10. Sự phát triển sức cạnh tranh của các nền kinh tế quốc dân	773
Phát triển kinh tế	774
Các giai đoạn của sự phát triển cạnh tranh	776
Các giai đoạn và nền kinh tế sau chiến tranh của các quốc gia	802
Tổng quan phát triển kinh tế sau chiến tranh	813

**Phần IV:
NHỮNG HÀM Ý VÀ ÁP DỤNG LÝ THUYẾT**

11. Chiến lược công ty	817
Lợi thế cạnh tranh trong cạnh tranh quốc tế	819
Môi trường cho lợi thế cạnh tranh	827
Cải thiện môi trường cạnh tranh quốc gia	838
Cạnh tranh ở đâu và cạnh tranh như thế nào	848
Khai thác lợi thế cạnh tranh từ các nước khác	858
Xác định nơi đặt trụ sở chính	868
Vai trò của lãnh đạo	870

12. Chính sách của chính phủ	873
Những tiền đề trong chính sách của chính phủ đối với ngành công nghiệp	876
Chính sách của chính phủ và lợi thế quốc gia	885
Ảnh hưởng của chính phủ lên các điều kiện yếu tố sản xuất	886
Ảnh hưởng của chính phủ lên các điều kiện cầu	910
Ảnh hưởng của chính phủ lên các ngành công nghiệp liên quan và phụ trợ	924
Ảnh hưởng của chính phủ lên chiến lược công ty, cấu trúc và cạnh tranh nội địa	928
Chính sách của chính phủ và các giai đoạn phát triển của cạnh tranh	948
Chính sách hỗ trợ ngành	950
Chính sách của chính phủ ở những quốc gia đang phát triển	953
Vai trò của chính phủ	961

13. Chương trình hành động của các quốc gia	965
Những thay đổi cần thiết với Hàn Quốc	968
Những thay đổi cần thiết cho Ý	976
Chương trình hành động quốc gia cho Thụy Điển	988
Những thay đổi cần thiết cho Nhật Bản	994
Chương trình quốc gia cho Thụy Sĩ	1005
Chương trình quốc gia cho Đức	1008
Chương trình hành động cho vương quốc Anh	1014
Những thay đổi cần thiết với Mỹ	1019
Tổng quan những thay đổi cần thiết trong chương trình hành động của các quốc gia	1032

Lời bạt	1035
Phụ lục A: Phương pháp lập biểu đồ tổ hợp	1041
Phụ lục B: Số liệu bổ sung về các hình mẫu thương mại quốc gia	1049

